

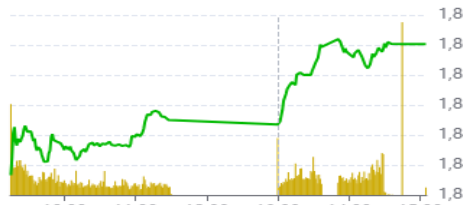
THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,860.14	261.83
Thay đổi	36.05	4.77
Thay đổi %	1.98%	1.86%
KLGD (Triệu CP)	756.9	62.3
GTGD (Tỷ)	23,504	1,400
Độ rộng thị trường		
<i>CP tăng giá</i>	280	123
<i>CP giảm giá</i>	73	50
<i>CP tham chiếu</i>	38	51
P/E	15.08	1.67
P/B	2.21	2.21



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	2,039.8	21.16	682.80	54,573
VN30FIM	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Diễn biến chỉ số và ưu thế cung cầu VN-Index chốt phiên tăng **10 điểm (+0,55%)** lên mức 1.824,09 điểm. Đây là một chiến thắng thuyết phục của **bên Mua** khi độ rộng thị trường áp đảo hoàn toàn với 439 mã tăng/252 mã giảm. Dù có những nhịp giằng co trong phiên chiều, vị thế của phe mua vẫn được giữ vững, giúp chỉ số duy trì đà tăng ổn định đến khi đóng cửa.

Các nhóm ngành ảnh hưởng Nhóm **Năng lượng** dẫn đầu đà tăng (+1,63%) với sự bứt phá của **BSR, PVD và PVS**. Các mã **VIC, CTG và GEE** đóng vai trò là "đầu kéo" chính cho chỉ số. Đặc biệt, nhóm Công nghiệp và Nguyên vật liệu cũng bùng nổ mạnh mẽ với nhiều mã tăng kịch trần như **GEX, GEE**. Ngược lại, áp lực giảm điểm chủ yếu đến từ nhóm **Công nghệ thông tin**, đặc biệt là **FPT (-2,53%)**, cùng với **BID và NVL** gây sức ép nhẹ lên index.

Phân tích dòng tiền Thanh khoản có sự cải thiện so với phiên trước, đạt hơn **18,9 ngàn tỷ đồng** trên sàn HoSE. Dòng tiền lan tỏa đều khắp các nhóm ngành (từ Blue-chips đến Midcap), cho thấy nhà đầu tư đã bớt thận trọng và sẵn sàng giải ngân để nắm giữ cổ phiếu qua kỳ nghỉ lễ.

Giao dịch khối ngoại Khối ngoại tiếp tục ủng hộ đà tăng khi **mua ròng hơn 221 tỷ đồng** trên HoSE và 29 tỷ trên HNX. Các mã được khối ngoại "lì xì" mạnh nhất là **KDH (220 tỷ), VIC, DGC và STB**, góp phần củng cố lực cầu vững chắc cho thị trường.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Phiên giao dịch bùng nổ chứng kiến VN-Index đóng cửa cao nhất tại **1.860,14 điểm**. Đây là nỗ lực bứt phá với nền **Marubozu** xanh dài và khối lượng lớn vượt **731 triệu cổ phiếu**, xác nhận dòng tiền đã nhập cuộc quyết liệt.

Xuất hiện tín hiệu MACD vượt mức 0 và RSI đạt 61 củng cố xung lực tăng. Tuy nhiên với việc phiên giao dịch diễn ra với tính chất mùa vụ chúng ta cần quan sát phiên hàng về để đánh giá chi tiết hơn. Sắc xanh áp đảo với **280 mã tăng/73 mã giảm**. Dòng tiền mua chủ động hơn **19,2 ngàn tỷ đồng**, tập trung mạnh vào nhóm **Năng lượng** và **Vật liệu cơ bản**.

Chỉ số vượt đường trung tâm kênh giá, hướng tới vùng đỉnh cũ **1.920 - 1.950 điểm**.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Tỷ trọng được khuyến nghị duy trì quanh 50-70%. Chiến lược được khuyến nghị là mua những cổ phiếu gần nền thay vì mua vào phiên bùng nổ. Dòng tiền bắt đầu năng động trở lại chúng ta sẵn sàng tăng tỷ trọng.

Kịch bản 1 (70%): VNIndex Tạo đáy và đi ngang biên độ 1780-1900

Kịch bản 2 (30%): VNIndex tiếp tục giảm về vùng biên dưới quanh mốc 1700 sau đó tạo đáy bật mạnh mẽ trở lại.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	6.93%	16.91%
Hóa chất	4.96%	7.43%
Tài nguyên Cơ bản	2.25%	-1.08%
Xây dựng và Vật liệu	2.71%	3.04%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	3.86%	-4.85%
Ô tô và phụ tùng	1.05%	5.93%
Thực phẩm và đồ uống	0.87%	-12.03%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.30%	11.30%
Y tế	0.23%	3.35%
Bán lẻ	-0.17%	8.81%
Truyền thông	1.76%	1.03%
Du lịch và Giải trí	1.19%	-7.74%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	4.53%	-0.09%
Ngân hàng	1.75%	-5.02%
Bảo hiểm	6.01%	10.21%
Bất động sản	1.34%	-6.82%
Dịch vụ tài chính	2.78%	-0.44%
Công nghệ Thông tin	-1.59%	-2.22%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	27.5	0.65 / 2.42%	36,416,500
SHB	15.8	0.35 / 2.27%	54,597,400
VIX	22.75	0.20 / 0.89%	49,305,300
KHG	6.65	0.07 / 1.06%	16,177,800
BSR	26.2	1.70 / 6.94%	14,417,700

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
FPT	94.5	-1.80 / -1.87%	22,660,400
VPB	28.8	0.50 / 1.77%	21,465,000
VCB	66.4	2.00 / 3.11%	10,292,200
SSI	31.6	0.20 / 0.64%	16,669,300
ACB	24.05	0.20 / 0.84%	11,830,300

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
HHV	Tập đoàn Đèo Cả	Công ty mẹ	13/02/2026	Mua	2,924,037
VNL	VINAFREIGHT	---	13/02/2026	Mua	0
DIG	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Em của Đoàn Ngọc Cương	13/02/2026	Mua	-252,000
DSE	Nguyễn Tuấn Anh		13/02/2026	Mua	18,000
DIG	Nguyễn Hùng Cường	Chủ tịch Hội đồng Quản trị/Người đại diện Pháp luật/Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ	13/02/2026	Mua	0

TIN TỨC

Trong nước

[Kỳ họp thứ Nhất, QH khóa XVI khai mạc ngày 6/4/2026](#)
[Đệt may Việt Nam trong nỗ lực tăng sức cạnh tranh](#)
[Kỳ tích gần 1.000 tỷ USD: Dấu hiệu chạm ngưỡng](#)
[Thủ tướng nêu tinh thần "4 không"](#)

Doanh nghiệp

[PVT dự kiến lãi sau thuế đi lùi 10% trong 2026](#)
[MCH bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc mới](#)
[Tư doanh năm 2025 thắng lớn, CTCK nắm hàng gì?](#)
[TDP phải thay đổi phương án trả nợ](#)

TIN TỨC

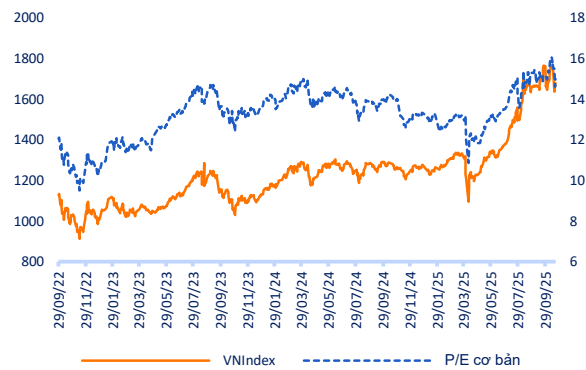
Thế giới

[Mỹ ngừng thu thuế đối ứng từ ngày mai](#)
[Người Hàn "quay lưng" với BĐS, Kospi tăng mạnh 35%](#)
[Đồng USD đi xuống dưới sức ép biến động thuế quan tại Mỹ](#)
[Ai hưởng lợi từ thuế quan mới của ông Trump?](#)

Hàng hóa

[Giá đồng tăng phiên thứ hai liên tiếp](#)
[Giá bạc hôm nay 23/2/2026 tăng mạnh 6 triệu/kg](#)
[Giá vàng nhẫn bỏ xa vàng miếng](#)

Định giá thị trường



Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	SHB	54,597,400 / 2.27%
2	VIX	49,305,300 / 0.89%
3	HPG	36,416,500 / 2.42%
4	TPB	35,324,400 / 2.86%
5	GEX	24,826,700 / 6.91%
6	EVF	24,612,600 / 6.61%
7	FPT	22,660,400 / -1.87%
8	VPB	21,465,000 / 1.77%
9	MBB	20,797,300 / 0.18%
10	DXG	16,759,000 / 1.59%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	5169.5	88.60	1.74%
Bạc	86.57	4.23	5.14%
Đồng	5.83	-0.01	-0.10%
Dầu thô	-0.38	-0.01	-0.68%
Dầu Brent	71.36	-0.40	-0.56%
Khí Tự nhiên	3.042	0.06	1.94%
Khí đốt	2.4886	0.01	0.42%
Đường	13.82	-0.05	-0.36%
Heo nạc	84.43	0.75	0.90%
Cà phê	287.65	-0.65	-0.23%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25790 / 0.16%	USD	23,849 / 26,253
EUR/VND	29974 / 0.18%	EUR	28,135 / 31,096
GBP/VND	34272 / -0.27%	GBP	32,167 / 35,553
USD/VND	162.00 / 0.00%	JPY	154 / 171
AUD/VND	32866 / 0.23%	CHF	30,825 / 34,070



KHAI XUÂN RỰC RỠ

Bản tin ngày 23/02/2026

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.85	27.3	12/01/2026	32.5	26	-1.6%	MUA
2	HAH	58.50	59	20/01/2026	70.8	55.6	-0.8%	MUA
3	VNM	69.50	70	29/01/2026	81.8	65.5	-0.7%	MUA
4								
5								
6								

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn